

Số: *43* /KH-UBND

Xuân Lộc, ngày 05 tháng 03 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế

Thực hiện Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 01/12/2017 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. UBND huyện Xuân Lộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 01/12/2017 của Huyện ủy Xuân Lộc về việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể, công tác đất đai, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, tạo thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm đầu ra gắn sản xuất nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới, hướng đến các yếu tố sạch, bền vững, đảm bảo về môi trường sinh thái trong sản xuất. Đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại trên địa bàn huyện theo đúng định hướng đã đề ra.

- Quán triệt các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện về các mục tiêu, quan điểm, định hướng, giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế theo Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của huyện, nhằm tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng kinh tế của huyện và góp phần vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 01/12/2017 của Huyện ủy Xuân Lộc về việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII phải phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn;

bảo đảm lựa chọn đúng những nhiệm vụ trọng tâm, đề ra được những giải pháp, tổ chức thực hiện phù hợp, khả thi.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia kinh tế tập thể.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Qua hơn 03 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 5047/KH-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2020 của tỉnh Đồng Nai. UBND huyện triển khai thực hiện và kết quả đạt được:

1. Việc thực hiện tái cơ cấu đầu tư công:

a) Việc huy động, phân bổ, thực hiện vốn đầu tư công:

UBND huyện tập trung chỉ đạo các ngành chức năng hướng dẫn các chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng các quy định của pháp luật trên lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư; đồng thời thường xuyên nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các công trình đầu tư xây dựng để chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ hoặc đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết. Từ đó, các chủ đầu tư đã chấp hành các quy định về xây dựng cơ bản, đấu thầu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư.

b) Việc thông qua chủ trương và quyết định đầu tư:

Căn cứ vào quy hoạch kinh tế xã hội, kế hoạch triển khai thực hiện từng giai đoạn và nhu cầu cấp thiết đầu tư các dự án của địa phương, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đầu tư các dự án trên nhu cầu thực tế phù hợp quy hoạch kinh tế xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới và các quy hoạch khác liên quan của địa phương. Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan lập hồ sơ dự án đầu tư trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định.

c) Thực hiện cải cách hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư:

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện về việc triển khai thực hiện Đề án tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện, thực hiện đúng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành sản xuất, dịch vụ, tăng nhanh giá trị nội địa, giá trị gia tăng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và của nền kinh tế:

a) Sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản:

Giá trị sản xuất đạt 6.024,7 tỷ đồng (GSS 2010), đạt 99,4% KH, tăng 4,03% so với năm 2016. Trong đó: Trồng trọt là 2.936,6 tỷ đồng, đạt 97,48% KH, giảm 0,61%; chăn nuôi là 2.797,1 tỷ đồng, đạt 101,26% KH, tăng 9,1% so với năm 2016 và dịch vụ nông nghiệp là 156,2 tỷ đồng, đạt 102,96% KH, tăng 7,57% so với năm 2016. Giá trị sản xuất lâm nghiệp là 82 tỷ đồng, đạt 100,23% KH, tăng 6,55% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất thủy sản là 52,8 tỷ đồng, đạt 100,66% KH, tăng 3,91% so với cùng kỳ.

Thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, UBND huyện Xuân Lộc đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 22/01/2016 thực hiện hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn huyện Xuân Lộc đến năm 2020”, theo đó sẽ tập trung phát triển đối với các sản phẩm có thể mạnh như: chăn nuôi gia súc, gia cầm; sản xuất bắp, rau, tiêu, xoài, chôm chôm, sầu riêng...

Công tác xây dựng nông thôn mới: Xã Xuân Định và xã Xuân Thọ được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 (nay đã đạt chuẩn bộ tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu); ngày 26/01/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 337/QĐ-UBND trong đó công nhận thêm 03 xã Suối Cát, Xuân Hiệp và Xuân Phú xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Giá trị sản xuất ngành CN - TTCN (GSS) đạt 8.378,9 tỷ đồng, đạt 101,21% kế hoạch, tăng 11,01% so với cùng kỳ (giá hiện hành đạt 16.596,2 tỷ đồng, đạt 100,19% kế hoạch năm, tăng 16,43% so với cùng kỳ). Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong năm 2017 phát triển khá. Các mục tiêu cơ bản về giá trị sản xuất công nghiệp, tốc độ tăng trưởng, tỷ trọng... đạt và vượt kế hoạch.

c) Thương mại - dịch vụ, khoa học và công nghệ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ đạt 10.626,4 tỷ đồng, đạt 100,01% kế hoạch, tăng 14,01% so với cùng kỳ 2016. Tổng số đơn vị kinh doanh thương mại dịch vụ là 10.024 đơn vị, tăng 1.406 đơn vị so với cùng kỳ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2589/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trong đó

cần tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và phải quyết tâm đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện chất lượng môi trường kinh doanh, tạo niềm tin để doanh nghiệp, người dân đầu tư vốn phát triển sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo.

- Tăng cường huy động nguồn lực đầu tư phát triển, thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp tạo môi trường thuận lợi để tăng cường thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đầu tư xây dựng; công tác kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, kịp thời áp dụng các biện pháp bình ổn thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu.

2. Tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược:

2.1. Tích cực, chủ động phối hợp với các cấp, các ngành trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với các cấp, ngành trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là công tác đóng góp ý kiến và xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách.

- Triển khai đồng bộ cơ chế theo dõi thi hành pháp luật, trong đó thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các phòng, ban, đơn vị bằng hình thức thanh, kiểm tra trách nhiệm công vụ phạm vi toàn huyện.

2.2. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập, góp phần tăng lợi thế cạnh tranh của huyện. Quan tâm đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình mang ý nghĩa kinh tế - xã hội lớn. Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư và kêu gọi đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Đối với các dự án giao thông cần quan tâm khai thác nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động trong dân, doanh nghiệp, nguồn vốn ngân sách tỉnh giao huyện làm Chủ đầu tư.

2.3. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển hội nhập của đất nước:

- Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở tất cả các cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đẩy mạnh thực hiện đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học, ngành học; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên; phát triển và ứng dụng rộng rãi hệ thống các công cụ phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy.

- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, nhất là cán bộ kỹ thuật, công nghệ và quản lý, nhằm hình thành đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo nghề theo nhu cầu thực tế của thị trường và yêu cầu cụ thể của người sử dụng lao động.

- Khuyến khích, tạo thuận lợi để doanh nghiệp và các tổ chức tham gia dạy nghề, tự đào tạo lao động phục vụ nhu cầu của mình hoặc hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong đào tạo, nâng cao kỹ năng cho người lao động.

3. Ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là khoa học - công nghệ hiện đại, coi đây là yếu tố trọng yếu nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế:

- Xem khoa học và công nghệ là đòn bẩy của quá trình phát triển kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm giúp doanh nghiệp hội nhập sâu rộng kinh tế khu vực và quốc tế.

- Ưu tiên phân bổ nguồn lực cho sự nghiệp khoa học và công nghệ; kịp thời ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống, xã hội, cải cách hành chính, quản lý nhà nước,...

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể các ngành, lĩnh vực kinh tế trên phạm vi từng địa phương, doanh nghiệp với tầm nhìn dài hạn, có lộ trình cụ thể; gắn kết chặt chẽ giữa cơ cấu lại tổng thể nền kinh tế với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực trọng tâm:

4.1. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công:

- Thực hiện hiệu quả các cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư nhà nước theo Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu và các quy định của pháp luật. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đột phá về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện, trong đó tập trung đầu tư các dự án hạ tầng giao thông kết nối, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thủy lợi...

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Tập trung tháo gỡ vấn đề chi ngân sách, nợ công. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư.

4.2. Đổi mới, cơ cấu lại khu vực sự nghiệp công lập:

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực. Thực hiện việc xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ đầy đủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập; tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý. Khuyến khích doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia phát

triển, cung cấp dịch vụ công; phát triển thị trường dịch vụ công có sự quản lý, điều tiết phù hợp của Nhà nước.

4.3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

- Tiếp tục thực hiện chương trình phát triển cây trồng, vật nuôi chủ lực giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý phù hợp điều kiện thực tế của địa phương; đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật; ứng dụng công nghệ sinh học, các loại giống cây trồng, giống vật nuôi mới vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng. Phát triển vùng sản xuất chuyên canh tập trung gắn với các công trình thủy lợi và công nghiệp bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Triển khai các dự án cánh đồng lớn, chuỗi liên kết; chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang mô hình sản xuất hợp tác, liên kết, tập trung, quy mô lớn; khuyến khích, thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng thương hiệu nông sản trên địa bàn huyện; thực hiện các chính sách phù hợp để phát triển và tiêu thụ đối với các nhóm sản phẩm chủ lực, có lợi thế của huyện.

- Tiếp tục đầu tư phát triển, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; tăng cường năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, hợp tác sử dụng có hiệu quả, bền vững nguồn nước; bảo vệ môi trường sinh thái.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 03/4/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 14/4/2015 của Hội đồng nhân dân huyện về nâng cao chất lượng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2015 - 2020.

- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu mỗi năm xây dựng từ 01 đến 02 xã lên đạt nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó lĩnh vực sản xuất nông nghiệp chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giảm diện tích các loại cây kém hiệu quả như lúa, mía; tăng diện tích cây trồng có hiệu quả cao như xoài, bưởi, rau... Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng tập trung, sử dụng chuồng lạnh, chuồng kín, giảm thiểu ô nhiễm và sự lây lan dịch bệnh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển chuỗi liên kết, trong đó triển khai 6 chuỗi đã được duyệt và tiếp tục phát triển chuỗi liên kết trên các loại cây trồng chủ lực, các loại cây có diện tích, sản lượng lớn như xoài, bưởi, thanh long, rau,... đảm bảo mỗi xã có ít nhất 01 chuỗi liên kết.

- Rà soát, nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả bằng nhiều hình thức như tuyên truyền qua Đài truyền thanh, Tờ rơi, đĩa DVD, hội thảo... để người dân biết, áp dụng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xây dựng nhãn hiệu hàng hóa.

- Chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao và ứng dụng công nghệ cao, trong đó phát triển sản phẩm đạt chứng nhận VietGAP, GlobalGAP để đủ điều kiện xuất khẩu.

- Phát huy sức mạnh, nguồn lực trong dân thông qua việc phát triển các loại hình kinh tế trang trại, THT, CLBNSC.

- Tăng cường ứng dụng cơ giới hóa trên các khâu sản xuất, đặc biệt các khâu làm đất, tưới, bón phân để giảm lượng nước tiêu tốn, giảm công lao động, giảm chi phí sản xuất.

- Tăng cường chiêu sinh mở lớp và chú trọng hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng sản xuất cho nông dân, mỗi năm phấn đấu đào tạo 600 học viên.

4.4. Cơ cấu lại các ngành công nghiệp:

- Tập trung kêu gọi đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển công nghiệp, đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp. Thu hút mọi hình thức đầu tư, khuyến khích, tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện các dự án giao thông quốc gia trên địa bàn, thúc đẩy đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông trong huyện, nhằm từng bước hình thành đồng bộ hệ thống giao thông kết nối trong và ngoài huyện, tạo nền tảng cho phát triển công nghiệp.

- Thu hút đầu tư có chọn lọc theo hướng ưu tiên các dự án kỹ thuật cao, các dự án thân thiện môi trường, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, sản phẩm xuất khẩu đồng thời với việc tạo lập thương hiệu sản phẩm công nghiệp có thể mạnh của huyện.

- Tăng cường công tác phối hợp đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trực tiếp sản xuất có trình độ tay nghề phù hợp, ưu tiên phát triển đội ngũ lao động có trình độ cao để tiếp thu và tiến tới làm chủ công nghệ. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thương mại để thu hút vốn đầu tư và tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm công nghiệp của huyện.

- Tiếp tục phát triển mạnh công nghiệp chế biến các sản phẩm mà địa phương có lợi thế so sánh về sản xuất nông nghiệp như: Chế biến tinh bột mì, chế biến hạt điều, chế biến hoa quả, chế biến thức ăn gia súc và các ngành nghề nông thôn khác.

- Phát triển các ngành công nghiệp dệt may, giày da, may mặc: Đây là các ngành công nghiệp thu hút nhiều lao động tại chỗ, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Phát triển các ngành chế biến gỗ gia dụng, gỗ mỹ nghệ, kỹ nghệ sắt, chế biến lương thực thực phẩm nhằm tăng thu nhập và giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.

- Tiếp tục phát triển nhóm ngành khai thác vật liệu xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu trong nhân dân, nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương. Đồng thời phát triển ngành cơ khí phục vụ xây dựng và cơ khí sửa chữa, cơ khí chế tạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiến bộ khoa học kỹ thuật để các cơ sở tiếp thu và ứng dụng nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nghiên cứu thị trường để đầu tư triển khai, phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu, coi trọng công tác tiêu chuẩn hoá để bảo đảm sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

4.5. Thực hiện cơ cấu lại và phát triển nhanh các ngành thương mại, dịch vụ:

- Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại phát triển mạng lưới và trở thành kênh phân phối chủ yếu hàng công nghiệp tiêu dùng ở thị trường nông thôn;

- Tăng cường công tác xây dựng và quảng bá thương hiệu hàng hóa, sản phẩm của địa phương. Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các phiên chợ, đợt đưa hàng Việt về nông thôn và công tác bán hàng bình ổn giá. Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm về gian lận thương mại, đầu cơ, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, niêm yết giá.

- Ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; khuyến khích đầu tư vào phát triển các khu vui chơi giải trí; thực hiện xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch. Tăng cường liên kết, phối hợp với các địa phương trong vùng trong thực hiện quy hoạch, phát triển sản phẩm, xúc tiến quảng bá, xúc tiến đầu tư, xây dựng thương hiệu du lịch. Đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch phù hợp định hướng phát triển sản phẩm, thương hiệu du lịch của huyện; đẩy mạnh xã hội hóa xúc tiến quảng bá du lịch; tận dụng tối đa sức mạnh truyền thông, thông qua các mạng xã hội.

5. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/2/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế hợp tác mạnh mẽ, bền vững.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thành viên của các HTX, THT, CLBNSC.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của nhà nước đối với KTTT về đất đai, vốn, xúc tiến thương mại... tạo điều kiện để các mô hình KTTT tham gia vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các mô hình KTTT. Tiếp tục phát huy và nhân rộng các mô hình KTTT hoạt động có hiệu quả trong toàn huyện.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT, trong đó, quan tâm công tác bố trí cán bộ không chuyên trách cấp xã, làm việc ổn định nhằm thực hiện tốt công tác xây dựng và phát triển KTTT trên địa bàn. Nâng cao vai trò trách nhiệm, năng lực quản lý của cán bộ KTTT, sự quan tâm của chính quyền xã, thị trấn đối với các mô hình KTTT.

6. Phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng, thực sự là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế:

- Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của huyện; góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; góp phần xây dựng Nông thôn mới.

- Xoá bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát, thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực, nhất là phòng, chống mọi biểu hiện của “chủ nghĩa tư bản thân hữu”, quan hệ “lợi ích nhóm”, thao túng chính sách, cạnh tranh không lành mạnh để trục lợi bất chính.

- Thúc đẩy phát triển mọi hình thức liên kết sản xuất, kinh doanh, cung cấp hàng hoá, dịch vụ theo mạng sản xuất, chuỗi giá trị thị trường giữa kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhằm tiếp nhận, chuyển giao, tạo sự lan tỏa rộng rãi về công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng và mở rộng thị trường tiêu thụ.

7. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh:

- Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng yếu, khu vực phòng thủ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường các biện pháp để giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội; Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông trên địa bàn huyện.

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh, ổn định, phục vụ đắc lực sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

8. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy cán bộ đối với các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và định kỳ bồi dưỡng, củng cố kiến thức nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện điện tử hoá nghiệp vụ quản lý nhà nước. Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy mạnh cải cách hành chính. Công khai, minh bạch về thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính đang thực hiện trên địa bàn, để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện xây dựng nhà nước quản lý kinh tế theo hướng quản lý và phục vụ; đồng thời, tăng cường công tác, giám sát, kiểm tra và thanh tra và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch của ngành, địa phương, đơn vị mình, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn để triển khai thực hiện.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Thường trực Huyện ủy theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 01/12/2017 của Huyện ủy Xuân Lộc về việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện(b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBH;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-TH (Ngọc).



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Hà